

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Kiểm thử và đánh giá an toàn hệ thống thông tin**

Hình thức thi: Trắc nghiệm (máy)

Thời gian làm bài: (phút)

Tổng số thí sinh: 258

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	190	AT180201	Bùi Việt	Anh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
2	240	AT180301	Hoà Thị Thu	Anh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
3	158	AT180601	Nguyễn Công	Anh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
4	159	AT180401	Nguyễn Văn	Anh	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
5		AT170303	Nguyễn Đình Hoàng	Anh	-25	-25	-25	1				Cấm thi
6	191	AT170704	Trần Công Vương	Anh	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
7	304	AT180204	Bùi Tuấn	Anh	5	9	6.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
8	305	AT180403	Bùi Việt	Anh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
9	192	AT180303	Mai Hoàng	Anh	6	9	6.9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
10	306	AT160405	Nguyễn Doãn Nam	Anh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
11	160	AT180602	Nguyễn Đức	Anh	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
12	272	AT180503	Nguyễn Hải	Anh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
13	100	AT180304	Nguyễn Ngọc	Anh	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
14	101	AT180404	Nguyễn Thế	Anh	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
15	161	AT180202	Nguyễn Thị Hải	Anh	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
16	273	AT180505	Nguyễn Thị Minh	Anh	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
17	274	AT180105	Nguyễn Việt	Anh	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
18	307	AT180103	Nguyễn Việt Nhật	Anh	7	9	7.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
19		AT160604	Phạm Lê	Anh	8	4	6.8	1				Nợ HP
20	193	AT180504	Phạm Quỳnh	Anh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
21	162	AT180302	Phan Ngọc	Anh	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
22	163	AT180203	Triệu Thế	Anh	10	10	10	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
23	194	AT180502	Trương Thị Ngọc	Anh	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
24	195	AT180603	Nguyễn Đức	Bá	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
25	241	AT180604	Nguyễn Khắc Hải	Bắc	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
26	164	AT180106	Nguyễn Phương	Bắc	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
27	102	AT180605	Phạm Thị Ngọc	Bích	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
28	196	AT180406	Nguyễn Duy	Bình	7	9	7.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
29	197	AT180306	Nguyễn Thanh	Bình	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
30	198	AT180206	Nguyễn Văn	Bình	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
31	308	AT180506	Lương Thị	Châm	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
32	103	AT180107	Đào Hữu	Châu	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
33	165	AT180207	Lê Minh	Châu	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
34		AT180108	Nguyễn Đức	Chiều	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
35	309	AT180208	Trần Đức	Chính	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
36	275	AT180308	Cao Đăng	Chương	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
37	104	AT180307	Phạm Bình	Chương	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
38	105	AT180407	Phạm Thành	Công	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
39	106	AT180408	Dương Thị	Cúc	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
40	310	AT180508	Đặng Hùng	Cường	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
41	276	AT180507	Nguyễn Mạnh	Cường	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
42	311	AT180607	Phạm Bá	Cường	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
43	166	AT180209	Nguyễn Công	Danh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
44	277	AT180410	Cao Trung	Du	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
45	199	AT180212	Lê Ngọc	Dung	9	8	8.7	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
46	107	AT180112	Nguyễn Thị	Dung	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
47	242	AT180312	Vũ Quang	Dũng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
48	278	AT180514	Tạ Hoàng	Duy	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
49	312	AT180115	Võ Đại	Duy	5	8	5.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
50	243	AT180614	Bùi Nhật	Duyệt	8	9	8.3	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
51		AT170713	Đỗ Song	Dương	8	8	8	1				Nợ HP
52	279	AT180114	Cần Thái	Dương	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
53	244	AT180414	Chu Hồ Bình	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
54	200	AT180313	Lê Đại	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
55	280	AT180413	Mai Hoàng	Dương	4	4	4	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
56	108	AT180113	Nguyễn Đức	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
57	201	AT180513	Nguyễn Hoàng	Dương	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
58	313	AT180612	Nguyễn Thái	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
59	109	AT180213	Phạm Thái	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
60	281	AT180214	Văn Thị Thùy	Dương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	

61	202	AT180109	Nguyễn Linh	Đan	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
62	245	AT180210	Vũ Quang	Đạo	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
63	203	AT170209	Nguyễn Tiến	Đạt	4	4	4	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
64	110	AT180409	Bùi Trọng	Đạt	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
65	167	AT180309	Nguyễn Tiến	Đạt	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
66	314	AT180509	Trần Tiến	Đạt	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
67	168	AT180110	Nguyễn Hoàng Hải	Đăng	8.5	9	8.7	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
68	246	AT170611	Dương Văn	Đoàn	6	8	6.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
69	315	AT180310	Nguyễn Quốc	Đồng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
70		AT160611	Phạm Văn	Đồng	-10	-10	-10	1				Cấm thi
71	204	AT180211	Ấu Quang	Đức	10	10	10	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
72	316	AT180510	Đàm Văn	Đức	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
73	205	AT180611	Lê Anh	Đức	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
74	247	AT180311	Nguyễn Lê Quang	Đức	6	8	6.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
75	169	AT180411	Phạm Minh	Đức	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
76		AT180511	Phạm Minh	Đức	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
77	282	AT180111	Trần Minh	Đức	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
78	111	AT180215	Hoàng Hà	Giang	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
79	170	AT180615	Hồ Thị Hương	Giang	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
80	112	AT180415	Phạm Đình	Giang	7	9	7.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
81	248	AT180117	Phan Thị	Hà	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
82	171	AT180118	Hoàng Nguyễn Anh	Hào	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
83	206	AT180217	Nghiêm Trung	Hậu	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
84	113	AT180316	Lê Duy	Hiền	8	7.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
85	172	AT180416	Nguyễn Văn	Hiền	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
86		AT170618	Lê Minh	Hiếu	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
87		AT170417	Nguyễn Thanh	Hiếu	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
88	207	AT180516	Nguyễn Chung	Hiếu	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
89	114	AT180119	Nguyễn Đức	Hiếu	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
90	249	AT180218	Nguyễn Văn	Hiếu	7	8	7.3	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
91	173	AT180417	Nguyễn Xuân	Hiếu	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
92	115	AT180317	Trần Trung	Hiếu	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
93	208	AT180618	Nguyễn Tiến	Hòa	4	4	4	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
94	116	AT170522	Nguyễn Minh	Hoàng	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
95	117	AT180120	Đinh Tiến	Hoàng	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
96	209	AT180220	Lại Văn	Hoàng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
97	317	AT180418	Nguyễn Huy	Hoàng	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
98	318	AT180517	Nguyễn Huy	Hoàng	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
99	210	AT180318	Nông Việt	Hoàng	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
100	250	AT180518	Trần Nhật	Hoàng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
101	211	AT180319	Trần Thị Thu	Huệ	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
102	118	AT180420	Chu Việt	Hùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
103	283	AT180121	Đào Vinh	Hùng	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
104	284	AT180320	Hoàng Trọng	Hùng	4	8	5.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
105	119	AT180519	Nguyễn Duy	Hùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
106	319	AT180419	Nguyễn Mạnh	Hùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
107	212	AT180221	Nguyễn Minh	Hùng	7	9	7.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
108	251	AT180620	Nguyễn Văn	Hùng	4	9	5.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
109	213	AT180123	Cao Quang	Huy	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
110	120	AT180323	Đinh Quang	Huy	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
111	320	AT180222	Nguyễn Hữu	Huy	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
112	121	AT180322	Nguyễn Ngọc	Huy	6	9	6.9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
113	214	AT180422	Nguyễn Quang	Huy	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
114	252	AT180122	Trần Quang	Huy	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
115	122	AT180126	Nguyễn Thị	Huyền	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
116	215	AT180623	Trần Thanh	Huyền	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
117	216	AT170324	Cù Tất	Hưng	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
118	253	AT180321	Nguyễn Bảo Phúc	Hưng	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
119	321	AT180651	Nguyễn Quốc	Hưng	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
120	285	AT180621	Trần Viết	Hưng	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
121	286	AT160230	Phạm Công	Hương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
122		AT180520	Tô Thị Quỳnh	Hương	-10	-10	-10	1				Cấm thi
123		AT180521	Trần Quang	Hương	-100	-100	-100	1				Cấm thi
124	254	AT180524	Nguyễn Tiến	Khải	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
125	123	AT150128	Phạm Tiến	Khải	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
126	322	AT180424	Lê Minh	Khang	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
127	174	AT180224	Nguyễn Văn	Khang	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
128	217	AT180425	Đặng Lê Quốc	Khánh	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	

129	255	AT180125	Đặng Ngọc	Khánh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
130	175	AT180226	Hồ Việt	Khánh	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
131	218	AT180127	Lê Bá	Khánh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
132	256	AT180325	Nguyễn Duy	Khánh	7	9	7.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
133		AT180124	Phạm Văn	Khanh	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
134	124	AT180225	Phan Nam	Khánh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
135	125	AT180625	Trần Minh	Khánh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
136	126	AT180227	Nguyễn Đình	Khiêm	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
137	323	AT180326	Trịnh Hữu	Khiêm	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
138	257	AT180327	Lê Minh	Khôi	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
139	176	AT170127	Lê Trung	Kiên	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
140	127	AT180526	Lê Hiếu	Kiên	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
141	258	AT180128	Nguyễn Trung	Kiên	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
142	219	AT180626	Phù Trung	Kiên	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
143	128	AT180426	Trần Minh	Kiên	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
144		AT180527	Đỗ Hoàng	Kỳ	-100	-100	-100	1				Cấm thi; Nợ HP
145	220	AT180427	Lê Minh	Kỳ	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
146		AT160723	Vì Xuân	Lâm	-25	-25	-25	1				Cấm thi; Nợ HP
147	129	AT180129	Nguyễn Tùng	Lâm	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
148	259	AT180627	Tôn Quang	Lâm	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
149	177	AT180330	Phạm Thanh	Liêm	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
150	130	AT180428	Đỗ Ngọc	Linh	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
151	131	AT180230	Nguyễn Khánh	Linh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
152	132	AT180628	Nguyễn Thị Thùy	Linh	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
153	260	AT180130	Nguyễn Thùy	Linh	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
154		AT180528	Nguyễn Văn	Linh	-10	-10	-10	1				Cấm thi
155		AT180430	Hoàng Đức	Long	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
156	324	AT180429	Khuất Hoàng	Long	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
157	133	AT180629	Nguyễn Thành	Long	4	9	5.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
158	221	AT180331	Trần Mạnh	Long	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
159	325	AT180131	Trần Văn	Long	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
160	222	AT180329	Vũ Hoàng	Long	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
161	134	AT170330	Nguyễn Văn	Lộc	6	8	6.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
162	135	AT180431	Trần Quang	Luân	10	10	10	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
163	223	AT180530	Nguyễn Tiến	Lực	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
164	261	AT180531	Nguyễn Đức	Lương	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
165	136	AT180630	Phạm Đức	Lương	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
166	224	AT180232	Bùi Ngọc	Mai	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
167	262	AT180631	Lê Sao	Mai	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
168	287	AT180132	Nguyễn Phương	Mai	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
169	137	AT180233	Nguyễn Tuấn	Mạnh	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
170	225	AT170133	Nguyễn Tuấn	Minh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
171		AT170533	Trần Tuấn	Minh	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
172	138	AT180435	Đỗ Thị Hoàng	Minh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
173	288	AT180634	Hoàng Bình	Minh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
174	139	AT180135	Lê Hoàng	Minh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
175	289	AT180235	Lưu Thành	Minh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
176	178	AT180535	Nguyễn Ngọc	Minh	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
177	140	AT180434	Nguyễn Ngọc Long	Minh	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
178	290	AT180433	Nguyễn Tấn	Minh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
179	291	AT180333	Nguyễn Tuấn	Minh	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
180	263	AT180234	Nông Nguyễn Tuấn	Minh	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
181	141	AT180635	Vũ Hoàng	Nam	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
182	264	AT180237	Phạm Hồng	Ngát	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
183	292	AT180137	Trịnh Thúy	Ngân	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
184	226	AT170134	Trịnh Minh	Nghĩa	4	4	4	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
185		AT180335	Nguyễn Lương	Nghĩa	-25	-25	-25	1				Cấm thi
186	142	AT180334	Trần Quốc	Nghĩa	5	5	5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
187	143	AT180436	Nguyễn Bảo	Ngọc	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
188	179	AT180336	Trần Bảo	Ngọc	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
189	144	AT170637	Nguyễn Long	Nhật	6	4	5.4	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
190	227	AT180437	Đoàn Long	Nhật	10	10	10	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
191	228	AT180536	Nghiêm Thị Hồng	Nhung	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
192	180	AT180537	Nguyễn Tấn	Phát	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
193		AT180138	Nguyễn Đức	Phong	-10	-10	-10	1				Cấm thi
194	145	AT180238	Trịnh Xuân	Phong	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
195	326	AT180239	Lê Xuân	Phú	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
196	146	AT180637	Nguyễn Gia	Phú	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	

197	293	AT180438	Ngô Kim Hoàng	Phúc	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
198	294	AT180339	Trần Vinh	Phúc	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
199	181	AT180140	Bạch Hải	Phương	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
200	229	AT180439	Hoàng Hà	Phương	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
201	295	AT180538	Trần Xuân	Phương	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
202	296	AT180240	Nguyễn Minh	Quang	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
203	327	AT180141	Phạm Văn	Quang	8	9	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
204	230	AT170540	Lê Trọng	Quân	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
205		AT170539	Trần Bá	Quân	-10	-10	-10	1				Cấm thi
206	231	AT180639	Nguyễn Hoàng	Quân	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
207	147	AT180540	Đình Thanh	Quý	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
208	148	AT180640	Nguyễn Công	Quý	4	9	5.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
209	328	AT180241	Nguyễn Quang	Quý	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
210	182	AT180440	Nguyễn Thiện	Quý	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
211	329	AT180341	Hoàng Tuyền	Quyền	4	8	5.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
212	149	AT170343	Nguyễn Hà	Son	6	8	6.6	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
213	183	AT170244	Vũ Trường	Son	6	7	6.3	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
214	265	AT180242	Nguyễn Mạnh	Son	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
215	297	AT170245	Mai Văn	Tài	6	7	6.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
216	184	AT180143	Nguyễn Minh	Tài	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
217	150	AT180343	Phạm Vũ	Thái	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
218	185	AT180543	Bùi Chí	Thanh	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
219	266	AT180643	Nguyễn Công	Thành	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
220	267	AT180144	Nguyễn Văn	Thành	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
221	186	AT180244	Nguyễn Xuân	Thành	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
222	298	AT180443	Bùi Huy	Thắng	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
223	299	AT180542	Phạm Quang	Thắng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
224	232	AT180145	Phạm Bùi Anh	Thế	7.5	7.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
225	268	AT180245	Lê Khánh	Thiện	5	9	6.2	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
226	331	AT180445	Nguyễn Đức	Thụy	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
227	330	AT180444	Nguyễn Thị Thu	Thủy	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
228	300	AT180345	Lê Xuân	Thực	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
229	187	AT170449	Trần Mạnh	Tiến	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
230	151	AT180545	Nguyễn Văn	Tiền	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
231	233	AT180644	Trần Quang	Toà	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
232	301	AT180246	Lê Thị Quỳnh	Trang	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
233	152	AT180147	Trịnh Văn	Tráng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
234	269	AT180247	Vì Thanh	Trí	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
235	234	AT180446	Lê Văn	Trọng	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
236	332	AT170351	Hoàng Bảo	Trung	6	6	6	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
237	153	AT180447	Bùi Đức	Trung	7	7	7	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
238	333	AT180347	Phạm Vũ	Trung	9.5	9.5	9.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
239		AT180546	Lê Bá	Trường	-25	-25	-25	1				Cấm thi
240	270	AT180547	Đào Ngọc	Tú	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
241	235	AT180348	Lê Anh	Tú	6	9	6.9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
242	188	AT180646	Lê Văn	Tú	4	8	5.2	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
243	334	AT180248	Trần Xuân	Tú	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
244	302	AT170354	Phạm Ngọc	Tuấn	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
245	154	AT180647	Bùi Đình	Tuấn	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
246	236	AT180149	Nguyễn Minh	Tuấn	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
247	335	AT180249	Trần Minh	Tuấn	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	203-TA1	
248	155	AT180250	Hứa Hoàng	Tùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
249	237	AT180548	Phạm Sơn	Tùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
250	238	AT180350	Trần Thanh	Tùng	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
251	303	AT180449	Nguyễn Thị Tú	Uyên	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 15:00	201-TA1	
252		AT180549	Bùi Hữu Hoàng	Văn	-10	-10	-10	1				Cấm thi
253	271	AT180550	Lưu Quốc	Việt	5	5	5	1	25/04/2025	Ca 13:30	203-TA1	
254	189	AT180649	Nguyễn Công	Việt	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 13:30	201-TA1	
255		AT160159	Nguyễn Hoàng	Việt	-10	-10	-10	1				Cấm thi; Nợ HP
256	156	AT180450	Nguyễn Xuân	Việt	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	
257	239	AT180151	Nguyễn Duy	Vượng	8	8	8	1	25/04/2025	Ca 13:30	202.2-TA1	
258	157	AT180251	Đỗ Thị	Yến	9	9	9	1	25/04/2025	Ca 13:30	102.1-TA1	

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 2

Môn thi: **Linh kiện điện tử**

Hình thức thi: Trắc nghiệm (máy)

Tổng số thí sinh: 102

Thời gian làm bài: (phút)

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	150	DT070101	Vũ Trường	An	8.5	7	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
2	100	DT070102	Lương Hải	Anh	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
3	101	DT070203	Nguyễn Trọng Việt	Anh	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
4	151	DT070103	Nguyễn Văn Công	Anh	7.8	8	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
5	152	DT070202	Phạm Quang	Anh	7.9	8.5	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
6	102	DT070201	Trần Thị Lan	Anh	7.8	8.5	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
7	103	DT070204	Nguyễn Đức	Bình	7.7	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
8	153	DT070205	Tạ Đức	Cảnh	7	8	7.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
9	104	DT070206	Nguyễn Đình	Chí	7.6	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
10	154	DT070104	Nguyễn Minh	Chiến	8.2	8	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
11	105	DT070113	Đặng Đình	Dũng	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
12	155	DT070112	Nguyễn Anh	Dũng	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
13	156	DT070212	Lưu Hoàng	Duy	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
14	106	DT070211	Lê Văn	Dương	8.2	8.5	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
15	157	DT070115	Vũ Thuỳ	Dương	8.2	8.5	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
16	158	DT070106	Đồng Quang	Đại	8.5	8	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
17	159	DT070110	Dương Văn	Đạt	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
18	160	DT070208	Lê Tiến	Đạt	6	8.5	6.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
19	107	DT070207	Phan Tiến	Đạt	7.8	8	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
20	108	DT070108	Trần Quốc	Đạt	8.2	8	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
21	109	DT070153	Trần Tuấn	Đạt	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
22	110	DT070210	Lê Thành	Đức	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
23	111	DT070111	Nguyễn Trung	Đức	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
24	112	DT070209	Nguyễn Văn	Đức	7	8.5	7.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
25	113	DT070213	Nguyễn Sơn	Hải	6.5	8	7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
26	161	DT070214	Bùi Hồng	Hạnh	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
27	114	DT070215	Nguyễn Văn	Hào	6.5	8.5	7.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
28	115	DT070216	Đồng Thị	Hiền	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
29	162	DT060118	Nguyễn Minh	Hiền	7.5	8.5	7.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
30	163	DT070117	Bùi Đức	Hiếu	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
31	116	DT070217	Hoàng Trung	Hiếu	7.7	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
32	164	DT070118	Nguyễn Thu	Hoan	8.6	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
33	165	DT070119	Ngô Trường	Hoàng	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
34	166	DT070219	Nguyễn Việt	Hoàng	7.5	8	7.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
35	167	DT070220	Nguyễn Quang	Huân	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
36	117	DT070221	Nguyễn Mạnh	Hùng	5	8.5	6.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
37	118	DT070121	Nguyễn Văn	Hùng	8.2	8.5	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
38	168	DT070123	Bùi Quốc	Huy	8.3	7.5	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
39	119	DT070124	Đặng Văn	Huy	7.8	8.5	8	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
40	120	DT070222	Nguyễn Quang	Huy	7.6	8	7.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
41	169	DT070122	Nguyễn Mạnh	Hưng	8.4	8	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
42	170	DT070223	Phạm Quang	Khải	7.6	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
43	171	DT070225	Nghiêm Quang	Khánh	6.5	7.5	6.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
44	172	DT070125	Nguyễn Duy	Khánh	7.9	7.5	7.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
45	173	DT070126	Nguyễn Hữu	Khánh	8.6	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
46	174	DT070226	Nguyễn Long	Khánh	6.5	8.5	7.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
47	121	DT070127	Trần Đình	Khôi	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
48	122	DT070128	Ngô Anh	Khuong	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
49	123	DT070228	Bùi Trung	Kiên	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
50	175	DT070129	Nguyễn Chung	Kiên	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
51	176	DT070227	Nguyễn Trung	Kiên	7.9	8	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
52	177	DT070130	Trần Hà	Kiên	7.4	8	7.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
53	178	DT040229	Nguyễn Cao	Kỳ	4	4	4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
54	124	DT030125	Phạm Văn	Lăng	6	4	5.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
55		DT070229	Chu Duy	Lâm	6	7.5	6.5	1				Nợ HP
56	125	DT070230	Nguyễn Văn	Linh	7.7	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
57	179	DT070231	Đồng Trường	Long	8.5	8	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
58	180	DT070131	Nguyễn Huy	Long	8.9	8	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
59	126	DT070132	Nguyễn Thị Hiền	Mai	8.8	8.5	8.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
60	127	DT040137	Lê Đăng	Minh	7.7	7.5	7.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	

61	128	DT070232	Bùi Quang	Minh	7.8	8	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
62	129	DT070133	Nguyễn Nhật	Minh	8.1	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
63	181	DT070233	Nhâm Diệu	My	7	7.5	7.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
64	130	DT070234	Đỗ Đại	Nghĩa	6.5	8	7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
65	182	DT070235	Nguyễn Ngọc	Phú	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
66	183	DT070236	Ngô Thị Kim	Phuong	8.3	8	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
67	131	DT070237	Bùi Văn Minh	Quang	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
68	132	DT070238	Nguyễn Bảo	Quốc	7.5	8	7.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
69	184	DT070134	Trần Anh	Quốc	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
70	185	DT070136	Đồng Minh	Quyền	8.1	8	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
71	186	DT070135	Phùng Văn	Quyền	8.3	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
72	187	DT070137	Giang Đức	Quyết	8.7	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
73	188	DT070138	Bùi Đức	Son	7.6	8	7.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
74	133	DT070239	Trần Ngọc	Son	6.5	8	7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
75	189	DT070140	Nguyễn Văn	Tài	7.9	8	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
76	134	DT070139	Nguyễn Xuân	Tài	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
77	135	DT070240	Vũ Anh	Tài	6	8.5	6.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
78	136	DT070141	Hoàng Thị	Tâm	8.7	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
79		DT070241	Nguyễn Văn	Tâm	5.5	8	6.3	1				Nợ HP
80	190	DT070242	Dương Duy	Tân	8.5	8	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
81	137	DT060145	Bùi Trịnh Tất	Thành	7.5	8	7.7	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
82	191	DT070243	Phạm Minh	Thắng	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
83	192	DT070244	Nguyễn Trọng	Thị	7.2	8	7.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
84	138	DT070142	Nguyễn Ngọc	Thiện	8.4	8	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
85	139	DT070245	Phạm Ngọc	Thiện	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
86	140	DT040249	Nguyễn Quang	Thịnh	5	5	5	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
87	193	DT070143	Phạm Quang	Thông	8.2	8.5	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
88	141	DT070145	Phạm Văn	Tiếp	8.5	8.5	8.5	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
89	142	DT040152	Nguyễn Hữu	Toàn	7.7	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
90	194	DT070146	Phạm Văn	Toán	8.6	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
91	195	DT070147	Nguyễn Din	Ton	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
92	196	DT070148	Trần Huy	Trà	8.6	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
93	143	DT070246	Hoàng Văn	Trọng	7	7.5	7.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
94	144	DT070149	Nguyễn Duy	Trọng	8.3	8	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
95	145	DT070154	Hoàng Anh	Tú	8.4	8	8.3	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
96	146	DT070247	Khương Xuân	Tuân	8	8.5	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
97	147	DT070248	La Quang	Tuấn	7.6	8.5	7.9	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
98	197	DT070151	Nguyễn Hữu	Tùng	8.7	8.5	8.6	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
99	148	DT070249	Trịnh Văn	Tùng	8.4	8.5	8.4	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
100	198	DT070152	Trần Hữu	Việt	8.1	8	8.1	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	
101	149	DT070250	Nguyễn Thế	Vinh	6	8.5	6.8	1	25/04/2025	Ca 15:00	102.1-TA1	
102	199	DT070251	Lương Mạnh	Xây	8.3	8	8.2	1	25/04/2025	Ca 15:00	202.2-TA1	